

# DẤU ẤN VĂN HÓA CHAMPA TRÊN ĐẤT GIA LAI

TS. NGUYỄN THỊ KIM VÂN\*

## TÓM TẮT

*Điểm lại một số dấu tích văn hóa Champa ở Gia Lai tại những địa điểm cụ thể, như cụm phế tích ở thị xã Ngã ba sông (Ayun Pa), tháp Bang Keng bên sông Krông Năng và các di vật Champa trong Bảo tàng tỉnh... Qua đó cho thấy các phế tích này có chung tính chất với các tháp Chăm ở nơi khác, đặc biệt là văn hóa Phật giáo còn thấy rõ trên một số bức phù điêu.*

**Từ khóa:** phế tích; tháp Chăm; phù điêu; minh văn.

## ABSTRACT

*Reviewing some remains of Champa culture in Gia Lai province in some sites such as remains at Ayun Pa river junction, Bang Keng tower near Krông Năng river, and Champa objects at province museum etc. It shows that these remains have same characteristics with other Cham tower in other places, especially Buddhist culture elements are seen in relief.*

**Key words:** remain; Cham tower; prelieff; epigraphy.

Ngược dòng thời gian, các tư liệu thư tịch cho chúng ta biết: Năm 1149, sau khi đánh đuổi người Chân Lạp ra khỏi Champa, vua Hari-varman đệ nhất đã thừa thắng tiến đánh và chiếm đóng Tây Nguyên cho đến năm 1471, khi Chiêm Thành đại bại trước sự tấn công của nhà Lê (Đại Việt). Tuy vùng đất nay là Tây Nguyên, trong những thế kỷ đó, chỉ phụ thuộc lỏng lẻo vào Champa, nhưng người Chăm cũng đã kịp để lại ở đây những dấu tích của nền văn minh Champa rực rỡ một thời. Tại Gia Lai, những dấu ấn về văn hóa Champa không thật dày, nhưng ý tưởng về tour du lịch “Theo dấu tích những người Chăm xưa” cũng là một gợi mở nên xem xét.

### 1- Cụm phế tích tháp Chăm ở thị xã Ngã ba sông

Hầu hết những di tích văn hóa Champa điển hình ở Ayun Pa đã được đánh dấu trên bản đồ khảo cổ học do người Pháp để lại từ đầu thế kỷ XX. Nhưng, thời gian trôi qua, sự tàn phá của thiên nhiên và con người đã làm cho những tháp Chăm tuyệt vời trên vùng đất này như Yang Mum, DrangLai... chỉ còn là phế tích.

Ở khu vực Ayun Pa<sup>1</sup>, có 3 di tích Champa nằm ở phía Tây thị xã Ayun Pa là Yang Mum, Drang Lai và Kuai King, nằm theo thế chân kiềng, phân bố 2 bên quốc lộ 25. Tháp Yang Mum và Drang Lai đã được nhắc đến ngay từ tập đầu kỷ yếu của Trường Viễn đông Bác cổ (Bulentin de Ecole d' Extreme-Orient) ra năm 1901<sup>2</sup>, còn Kuai King thì Jacques

Dourner cho rằng, đó là một vị trí hành chính của người Chăm.

Cuối tháng 6/1996, tôi có mặt ở Ayun Pa để khảo sát toàn bộ dấu vết văn hóa Chăm ở khu vực hợp lưu của hai con sông lớn nhất vùng này là Ayun và La Pa. Trong chuyến đi này, tôi đã được Linh mục Nguyễn Hoàng Sơn tận tình hướng dẫn. Ngày 14/8/1996, tôi có dịp quay lại Ayun Pa cũng với mục đích nghiên cứu văn hóa Champa cùng một số nhà khoa học và thực tập sinh Nhật Bản do GS. Momoki Shiro của trường Đại học Tổng hợp Osaka dẫn đầu. Tuy những tháp Chăm uy nghi trước đây không còn nữa nhưng dấu vết của nó còn hằn rõ nơi thị trấn Ngã ba sông.

Tháp Yang Mum chỉ còn lại dấu vết trên thửa đất trồng mì (sắn) của gia đình ông Phu trên đồi 52. Thời điểm chúng tôi khảo sát, khu vực này thuộc xóm 4, thị trấn Ayun Pa. Nhân dân trong vùng gọi khu vực nền tháp này là “Nền nhà ông vua”. Chúng tôi thấy, trên nền đất còn rải rác nhiều mảnh gạch Chăm xây tường cùng nhiều mảnh đá ong được dùng xây chân tháp, tuy nhiên, cũng không phát hiện được viên gạch hay đoạn chân tháp nào nguyên vẹn. Linh mục Nguyễn Hoàng Sơn cho tôi xem 2 viên gạch mà ông nói là đã tìm thấy ở Yang Mum, cả 2 viên đều còn nguyên vẹn, có màu nâu đỏ, 1 viên hình vuông và 1 viên hình chữ nhật. Kích thước mà chúng tôi đo được là:

- Viên thứ nhất: (20 x 20 x 2,5)cm.

- Viên thứ hai: (24 x 12 x 7)cm.

Về Yang Mum, trong cuốn *Sons of the moutains*, Hickey cho biết: Tháng 6/1902, khi đến Cheo Reo, một học giả người Pháp là Henri Parmentier đã thấy

\* *Giám đốc Bảo tàng Gia Lai*

cái tháp ở khu rừng gần đây bị che phủ dưới một đám cây rậm. Tháp được xây dựng trên nền đất đá ong, còn thấy 1 cái bia, chữ còn đọc được và 1 hình Siva cuối trên bò Nandin cũng có ghi chữ, trong tháp có 1 bức tượng Siva khác ngồi theo kiểu Ấn Độ. Sau đó, các học giả xác định: Những chữ ghi trên bia là vào đầu thế kỷ XV. Cuối cùng Parmentier cho rằng, pho tượng Siva ở Yang Mum là một tác phẩm điêu khắc đặc trưng cho bước mở đầu về một giai đoạn mới của những hình cắt đoạn, rút cục là dẫn đến một phong cách nghệ thuật Chăm suy thoái<sup>3</sup>.

Tháp DrangLainay còn dấu vết trong nền nhà ông Hà Văn Hồng<sup>4</sup>. Thời điểm chúng tôi khảo sát, khu vực này thuộc khu phố 1, thị trấn Ayun Pa (nằm trên mặt đường quốc lộ 25, cách ngã ba Cây Xoài - đường rẽ La Pa khoảng 200m về phía Đông). Lúc đó, chúng tôi tìm thấy quanh nhà ông Hồng 9 viên đá ong còn khá nguyên vẹn, trong đó có 2 viên có 1 cạnh dọc được cắt lõm vào chừng 4cm để tạo gờ nối với những viên khác. Các viên đá ong này có kích cỡ tương đương nhau: (70 x 40 x 22)cm. Theo lời ông Hồng thì gia đình ông từ Quy Nhơn lên đây sinh sống năm 1968. Nền nhà hiện nay của ông làm trên chính nền đá ong giống như những viên hiện có trên mặt đất. Ngoài đá ong ra, còn có nhiều mảnh gạch, sành, sứ. Ông Hồng cho biết, nền tháp xưa đến lúc đó đã nằm gọn dưới nền nhà ông có diện tích (11 x 7)m. Cũng theo Hickey, năm 1904, khi một học giả đồng thời là quan cai trị người Pháp là Odend'hal có đến thăm tháp này thì đã thấy nơi đây chỉ còn cái nền đá ong và một chồng gạch.

Kuai King: Nếu xét về vị trí thì Yang Mum nằm ở phía Đông, Drang Lai ở phía Tây, còn Kuai King ở phía Nam, tạo thành thế chân kiềng, mà mỗi cạnh khoảng 1km. Kuai King còn lại dấu vết rõ nét của một cái thành hiện nằm trong vùng đất thuộc khu phố 8, thị trấn Ayun Pa (tức xóm 5, thôn Bình Phú trước đây). Cả 4 phía đều còn dấu vết thành và hào bao bọc, tạo nên một tứ giác gần vuông, có diện tích ước chừng (250 x 220)m, nằm theo chính hướng Bắc - Nam. Dấu vết thành còn lại rộng chừng 10m, chiều cao thành do bị thời gian bào mòn nên chỉ còn từ 0,7 - 1m so với mặt đất bằng bên trong thành. Ngay bên ngoài thành là dấu vết của lớp hào bao quanh. Sự bồi lấp bởi thời gian và tác động của con người đã biến những hào sâu trước đây thành những ruộng lúa, nhưng ta vẫn nhận biết được vì nó được bao bọc bởi các vòng thành hiện cao hơn đám ruộng bên ngoài. Dấu tích còn lại cho thấy, lớp hào này rộng khoảng 4 - 5m. Những người dân địa phương cho biết, trong thành này trước đây có rất

nhiều gốm, sứ. Khi được tôi đề nghị cho biết những nhận xét bước đầu của mình về cụm di tích này, GS. Momoki Shiro nói: "Nhận xét bước đầu của tôi là trước đây đã có một cấp chính quyền của người Chăm trên vùng đất này". Điều này có lẽ không còn gì để nghi ngờ, vì trên vùng đất này đã có dấu tích thánh địa (Yang Mun, Dran Glai) cũng như nơi cư trú của họ (Kuai King). Học giả người Pháp H. Parmentier cho rằng, di tích Yang Mun trong cụm di tích này có niên đại thế kỷ XIV - XV<sup>5</sup>.

Văn hóa Champa không chỉ để lại dấu vết vật chất mà nó còn hòa quyện, đan xen vào đời sống tâm linh của cư dân bản địa. Người Jarai ở thung lũng Ayun Pa còn gọi Yang Mum là Yă H'Mum. Ngày nay, khi thực hiện những nghi lễ, đồng bào vẫn gọi Yă H'Mum, Dran Lai... cùng về dự như những vị thần của dân tộc mình, dù nhiều người không biết rõ xuất xứ.

## 2- Phế tích tháp Bang Keng bên sông Krông Năng

Phế tích tháp Bang Keng được ThS. Nguyễn Quang Tuệ, CN. Nguyễn Giác phát hiện vào ngày 10/10/2006 trong một chuyến nghiên cứu, sưu tầm của Bảo tàng Gia Lai ở vùng Krông Pa. Cũng trong năm này, Nguyễn Quang Tuệ đã công bố lần đầu về Bang Keng<sup>6</sup>. Khi chúng tôi có mặt tại đây, vào ngày 19/10/2006, thì toàn bộ phần phía trên của tháp đã bị sụp đổ hoàn toàn và bị bao phủ bởi nhiều cây, dây leo. Lòng di tích đã bị đào bới nghiêm trọng. Di tích được tiếp tục nghiên cứu vào tháng 6/2009. Đến tháng 6/2010, Bảo tàng Gia Lai đã phối hợp cùng Trung tâm Nghiên cứu Khảo cổ (Viện Phát triển bền vững vùng Nam Bộ) khai quật di tích kiến trúc này với quy mô lớn. Cuộc khai quật đã làm xuất lộ toàn bộ phần còn lại của di tích. Đó là một công trình được xây bằng gạch, quay về hướng Đông và có tường bao. Theo ThS. Nguyễn Quốc Mạnh<sup>7</sup>, tại thời điểm khai quật, Bang Keng chỉ còn lại phần chân móng, các cạnh tường phía trên trong tình trạng sụp đổ nhiều, riêng cạnh tường phía Nam và cấu trúc lòng sàn ở trung tâm kiến trúc đã bị phá vỡ hoàn toàn. Kết quả khai quật đã xác định được di tích Bang Keng có bình đồ hình vuông, cửa mở về hướng Đông. Cấu trúc gồm 2 phần: Khối nền móng (phần âm) và tường.

Phần móng: Là nền đất tự nhiên, được xử lý tạo thành mặt phẳng để làm chân móng, gồm: Lớp gia cố móng bằng đá cuội lẫn cát hạt thô nện chặt, dày khoảng 20cm. Kích thước các viên cuội trung bình từ 20 - 30cm. Bên trên lớp nền này là khối chân đế được xây theo bình đồ hình vuông, dày khoảng 0,8-0,9m. Phần đế được xây bằng 10 lớp gạch đều cỡ,

cao khoảng 0,83cm, lên cao thẳng hàng với mặt bằng bên ngoài.

Dấu vết tường xây: Từ lớp gạch trên cùng của chân đế là dấu vết của những đoạn tường xây. Căn cứ vào độ dày trung bình của gạch kiến trúc là 8cm và số lượng các lớp gạch trên đoạn tường đổ, báo cáo của Nguyễn Quốc Mạnh xác định, chiều cao của bức tường xây trên kiến trúc khoảng 0,9 - 1m. Cộng chiều cao của tường với chiều cao của phần chân đế thì chiều cao tối thiểu của tháp Bang Keng còn vào khoảng 1,8 - 1,9m.

Lòng kiến trúc: Đã bị phá vỡ toàn bộ cấu trúc (bao gồm cả "hố thờ" sau những lần bị đào bới).

Về niên đại của di tích này, báo cáo kết quả khai quật đoán định: Di tích có niên đại khoảng thế kỷ VII- VIII - Căn cứ vào đặc điểm cấu trúc kiến trúc, kỹ thuật xây dựng và gạch sử dụng trong kiến trúc có mối quan hệ gần gũi với di tích Proh I, Proh II, với nhóm di tích kiến trúc Cát Tiên có khung niên đại này; đặc điểm loại hình ngói lợp và đầu ngói ống tại di tích Bang Keng gần gũi với sưu tập ngói cùng loại tìm thấy tại di tích Thành Hồ (Phú Yên) và tương đồng với đầu ngói ống tìm thấy tại di tích Trà Kiệu (Quảng Nam) cùng khung niên đại.

### 3- Các di vật điển hình

Trong số những di vật thuộc văn hóa Champa được lưu giữ tại Bảo tàng Gia Lai, tôi quan tâm nhiều đến 2 bức phù điêu Phật, xin tạm gọi là phù điêu Phật 1 và phù điêu Phật 2.

Bức phù điêu Phật 1: Được Bùi Minh Trí (Viện Khảo cổ học) và tôi công bố năm 1992<sup>8</sup> trong Hội nghị thông báo những phát hiện mới về Khảo cổ học của năm. Tài liệu lưu trữ tại Bảo tàng chỉ cho biết: Phù điêu này được tìm thấy năm 1978, ở Ayun Pa<sup>9</sup>, bên dấu vết đổ nát của một công trình kiến trúc, ngờ đó là tháp Chăm. Ở đó, họ đã tìm thấy 2 tiêu bản như vậy nhưng chỉ mang về Bảo tàng 1 tiêu bản, còn tiêu bản kia, thời điểm năm 1992 vẫn không rõ ở đâu.

Tượng Phật được tạc trong một khung diềm nổi hình lá đề, thể hiện tư thế tọa thiền, ngồi xếp bằng 2 chân, chân trái xếp lên trên chân phải; tay khuynh rộng ra, xuôi xuống dưới, 2 bàn tay đặt giữa lòng đùi; đầu đội mũ chóp hình cánh sen, khuôn mặt trái xoan; mình để trần (không mặc áo cà sa), bụng hơi to, xệ, bờ vai nhô cao lên tạo thể cổ bị rụt lại. Đường nét tạo tác có phần cứng, không được mềm mại.

Tượng có kích thước: Cao (ngồi, tính đến mũ) 44cm, mặt dài 18,5cm, rộng 15cm (tính đến vành tai), vai rộng 23cm, chân khuynh rộng 36cm, từ bờ vai xuống tới chân dài 25,5cm.

Phía sau bức phù điêu này được khắc kín chữ, theo GS. Hà Văn Tấn thì đó là 4 dòng chữ Chăm cổ được khắc dọc theo phiến đá<sup>10</sup>. Trên bản rập của Bùi Minh Trí, GS. Hà Văn Tấn đã trao đổi với tiến sĩ K. V. Ramesh, giám đốc cơ quan khảo cứu khảo cổ học (bộ phận minh văn) của Ấn Độ. Theo tiến sĩ K. V. Ramesh, những dòng chữ này thuộc loại chữ Nam Ấn, có niên đại thế kỷ VI - VII (thuộc hệ Brahmi) có thể đọc là:

- 1- Yè dharmmā hetu prathavà tèshain
- 2- Hètun Tathàgatô hy avadat tèshà
- 3- N - cha jo nirodhò èvain
- 4- Di Mahàsramanah

GS. Lương Ninh cũng cho rằng, tự dạng của các dạng chữ này có nguồn gốc cổ, từ kiểu chữ Võ Cạnh, Hòn Cụt, nhưng có thể kéo dài khá muộn, đến sau thế kỷ X.

Dựa trên bản dịch của tiến sĩ K. V. Ramesh và bản chữ Phạn, có thể dịch nghĩa như sau:

- 1- Đạo pháp là căn nguyên
- 2- Đức chân thiện (Tathàgatô = Phật) cũng nói về căn nguyên
- 3- Dù không còn sự hiện hữu
- 4- Đại sa môn (Mahàsramanah = Phật) đã nói như thế<sup>11</sup>.

Bức phù điêu Phật 2: Được Công an tỉnh thu giữ từ chùa Bửu Tịnh, thị trấn Ayun Pa và giao về cho Bảo tàng Gia Lai ngày 4/3/1999. Cũng trong năm đó, tôi đã thông báo về phù điêu này tại Hội nghị thông báo Khảo cổ học hàng năm của Viện Khảo cổ học Việt Nam<sup>12</sup>. Bức phù điêu này vốn là của một gia đình ở Ayun Pa<sup>13</sup> tặng cho bác sĩ Long, sau đó, cha của bác sĩ Long đã cúng bức tượng này vào chùa Bửu Tịnh. Đây là bức phù điêu gần giống như bức phù điêu Phật 1 nêu trên. Phía sau bức phù điêu này cũng được khắc kín chữ Chăm cổ. Năm 2000, trên bản dịch của PGS. Nguyễn Khắc Sửu, GS. Hà Văn Tấn công bố<sup>14</sup>, minh văn này được viết thành 7 dòng chạy ngang phiến đá, chữ mờ khó đọc, dòng đầu đã gần mòn hết, 6 dòng sau còn đoán nhận được. 6 dòng đó, theo GS. Hà Văn Tấn đọc như sau:

- 2- Tu prabhavà tesàm
- 3- Hetun thatàgto
- 4- Hy avadat tesàn
- 5- Cay o nirodho evam và-
- 6- Di mahāsrama-
- 7- Nah.

Từ 6 dòng này, theo công thức Phật giáo bằng tiếng Sanskrit trong bài kệ Pháp thân, giáo sư suy ra dòng thứ nhất đã mờ là:

- 1- Ye dharmmā he-

Và, minh văn này được Giáo sư đọc là: “Các pháp đều do nhân duyên sinh ra. Đấng Như Lai đã thuyết về nguyên nhân cũng như sự tiêu diệt chúng, chính Người, Đức Đại Sa Môn đã nói như vậy”.

GS. Hà Văn Tấn cũng cho rằng, văn bản này được viết bằng kiểu chữ có niên đại khoảng thế kỷ VI - VII, là bức phù điêu thứ hai tìm thấy ở Gia Lai.

Ngoài những di tích, di vật trên, Gia Lai cũng còn những di tích, di vật khác liên quan đến văn hóa Champa, như: Bia đá Chăm ở Đak Pơ có niên đại giữa thế kỷ XV, di tích văn hóa Chăm tại cụm di tích (Nền nhà - Hồ nước ông Nhạ) ở xã Yang Nam, huyện Kông Chro, trong khu vực cư trú của người Bahnar, bức tượng Phật bằng sa thạch được lưu giữ tại chùa Bửu Minh<sup>15</sup>,...

Dù chỉ còn là những phế tích, nhưng dấu ấn văn hóa Champa trên đất Gia Lai ngày nay vẫn là bằng chứng về một thời kỳ lịch sử, có sức hấp dẫn nhất định với một số đối tượng du khách. Với lợi thế hầu hết di vật văn hóa Champa trên đất Gia Lai đã được đưa về Bảo tàng tỉnh; những di tích văn hóa Champa đều nằm trên các trục giao thông lớn (quốc lộ 25 từ Phú Yên lên Gia Lai), dọc theo sông Ba hoặc các phụ lưu của con sông này (Krông Năng), trong không gian văn hóa của người Jrai với các vị Potao (thần vua) lòng lẫy một thời, như Potao Apui (thần vua Lửa trong di tích quốc gia Ploi Oi), Potao la (thần vua Nước); hoặc ngược theo sông Ba lên phía Bắc, vào khu vực cư trú của người Bahnar, đến các di tích thuộc quần thể di tích quốc gia Tây Sơn Thượng Đạo - Nơi ghi lại những trang sử oai hùng của anh em “anh hùng áo vải” Nguyễn Nhạc - Nguyễn Huệ trong những ngày đầu tụ nghĩa. Nếu khai thác, kết hợp tốt hệ thống di tích văn hóa Chăm trên đất Gia Lai với các di tích lịch sử - văn hóa nổi tiếng của địa phương, như Tây Sơn Thượng Đạo, Ploi Oi..., theo quốc lộ 25 huyền thoại và du lịch sông nước trên sông Ba (để đến các di tích) với định hướng về một tour du lịch “Theo dấu người xưa”, thiết nghĩ cũng là một ý tưởng mà các đơn vị lữ hành có thể quan tâm./

N.T.K.V

#### **Chú thích:**

- 1- Những tư liệu trước năm 1975 ghi là Cheo Reo.
- 2- “Chronique”, BEFEO 1, no.1 (1901): 413
- 3- Gerald Canon Hickey (1982), *Sons of the mountains* (Ethnohistory of the Vietnamese central highland).
- 4- Năm 1996, ông khoảng 70 tuổi.
- 5- Lê Đình Phụng (1996), “Những di tích văn hóa Chăm Pa ở Tây Nguyên”, *Tạp chí Khảo cổ học*, số 4/1996, tr. 48 - 59.
- 6- ThS. Nguyễn Quang Tuệ, “Phát hiện thêm phế tích tháp Chăm trên đất Gia Lai”, *Tài liệu lưu tại Bảo tàng Gia Lai*.

7- Trung tâm nghiên cứu Khảo cổ (Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ), “Báo cáo kết quả khai quật di tích kiến trúc Bang Keng (xã Krông Năng, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai)”, *Tài liệu lưu tại Bảo tàng Gia Lai*.

8,11- Bùi Minh Trí (Viện Khảo cổ học) và Nguyễn Thị Kim Vân (Bảo tàng Gia Lai), “Về bức phù điêu Chăm đang lưu giữ tại Bảo tàng Gia Lai”, *Những phát hiện mới về khảo cổ học năm 1992*, Viện Khảo cổ học, H, 1993, tr. 298 - 299.

9- Lúc đó, Ayun Pa là một khu vực rộng lớn, bao gồm thị xã Ayun Pa và 3 huyện hiện nay là Krông Pa, Ia Pa và Phú Thiện.

10- Hà Văn Tấn, “Minh văn Sanskrit trên phù điêu Phật ở Gia Lai - Những phát hiện mới về khảo cổ học năm 2000”, *Chữ trên đá chữ trên đồng minh văn và lịch sử*, Nxb. KHXH, H, 2002.

12- Nguyễn Thị Kim Vân, “Bức phù điêu Chăm ở chùa Bửu Tịnh (huyện Ayun Pa, Gia Lai)”, *Thông báo những phát hiện mới về Khảo cổ học năm 1999*.

13- Ayun Pa ở đây cũng được hiểu là bao gồm địa bàn cả 4 huyện thị như trên.

14- Hà Văn Tấn, “Minh văn Sanskrit trên phù điêu Phật ở Gia Lai - Những phát hiện mới về khảo cổ học năm 2000”, *Chữ trên đá chữ trên đồng minh văn và lịch sử*, Nxb. KHXH, H, 2002.

15- Nguyễn Thị Kim Vân, “Di vật thuộc văn hóa Chăm pa đầu tiên được phát hiện trên cao nguyên Pleiku”, *Thông báo những phát hiện mới về Khảo cổ học năm 2005*.

#### **Tài liệu tham khảo:**

- 1- Nguyễn Quốc Mạnh - Trung tâm nghiên cứu Khảo cổ (Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ), “Báo cáo kết quả khai quật di tích kiến trúc Bang Keng (xã Krông Năng, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai)”, *Tài liệu lưu tại Bảo tàng Gia Lai*.
- 2- Lê Đình Phụng (1996), “Những di tích văn hóa Chăm pa ở Tây Nguyên”, *Tạp chí Khảo cổ học*, số 4/1996, tr. 48 - 59.
- 3- Hà Văn Tấn, “Minh văn Sanskrit trên phù điêu Phật ở Gia Lai - Những phát hiện mới về khảo cổ học năm 2000”, *Chữ trên đá chữ trên đồng minh văn và lịch sử*, Nxb. KHXH, H, 2002.
- 4- Nguyễn Quang Tuệ, “Phát hiện thêm phế tích tháp Chăm trên đất Gia Lai”, *Tài liệu lưu tại Bảo tàng Gia Lai*.
- 5- Bùi Minh Trí (Viện Khảo cổ học) và Nguyễn Thị Kim Vân (Bảo tàng Gia Lai), “Về bức phù điêu Chăm đang lưu giữ tại Bảo tàng Gia Lai”, *Những phát hiện mới về khảo cổ học năm 1992*, Viện Khảo cổ học, H, 1993, tr. 298 - 299.
- 6- Nguyễn Thị Kim Vân, “Di vật thuộc văn hóa Chăm pa đầu tiên được phát hiện trên cao nguyên Pleiku”, *Thông báo những phát hiện mới về Khảo cổ học năm 2005*.
- 7- Nguyễn Thị Kim Vân, “Dấu tích văn hóa Chăm pa ở thị trấn Ngã ba sông”, *Thông báo những phát hiện mới về Khảo cổ học năm 1996*.
- 8- Nguyễn Thị Kim Vân, “Bức phù điêu Chăm ở chùa Bửu Tịnh (huyện Ayun Pa, Gia Lai)”, *Thông báo những phát hiện mới về Khảo cổ học năm 1999*.
- 9- “Chronique”, BEFEO 1, no.1 (1901).
- 10- Gerald Canon Hickey (1982), *Sons of the mountains* (Ethnohistory of the Vietnamese central highland) (bản dịch của GS. Nguyễn Tấn Đắc).